TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 24 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 80, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 129/2019/TLST-VDS ngày 01 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phạm Thị Phương L, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp B, xã PN, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu phố M, Phường M, thị xã KT, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Phạm Thị Phương L và ông Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Phạm Thị Phương L và ông Nguyễn Văn B có một con chung tên Nguyễn Phạm Khánh D, sinh ngày 16/3/2017. Sau khi ly hôn, bà Phạm Thị Phương L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Ghi nhận việc bà Phạm Thị Phương L không yêu cầu ông Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn B được quyền tới thăm chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Phương L và ông Nguyễn Văn B khai tài sản chung không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Phạm Thị Phương L và ông Nguyễn Văn B khai nợ chung không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Phạm Thị Phương L và ông Nguyễn Văn B phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001043 ngày 27/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Bà Phạm Thị Phương L và ông Nguyễn Văn B đã nộp xong lệ phí việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Phạm Thị Phương L và ông Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phạm Thị Phương L và ông Nguyễn Văn B có một con chung tên Nguyễn Phạm Khánh D, sinh ngày 16/3/2017. Sau khi ly hôn, bà Phạm Thị Phương L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Ghi nhận việc bà Phạm Thị Phương L không yêu cầu ông Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn B được quyền tới thăm chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Phương L và ông Nguyễn Văn B khai tài sản chung không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Phạm Thị Phương L và ông Nguyễn Văn B khai nợ chung không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Phạm Thị Phương L và ông Nguyễn Văn B phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001043 ngày 27/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Bà Phạm Thị Phương L và ông Nguyễn Văn B đã nộp xong lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP BT;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- CCTHADS TP BT;
- Đương sự;
- UBND xã PN, TP BT;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang